**Mẫu số 02**

**THUYẾT MINH NỘI DUNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ KHUYẾN KHÍCH CHUYỂN GIAO**

Trong ………………………………… (tên văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ)

1. Bên giao công nghệ: ………………………………………………………….……………….

2. Bên nhận công nghệ: ………………………………………………………….………………

3. Tên công nghệ chuyển giao: …………………………………………………………………

4. Lĩnh vực công nghệ chuyển giao: ……………………………………………………………

5. Đối tượng công nghệ chuyển giao:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bí quyết kỹ thuật, bí quyết công nghệ | | □ |
| Phương án, quy trình công nghệ; giải pháp, thông số, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật; công thức, phần mềm máy tính, thông tin dữ liệu | | □ |
| Giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ | | □ |
| Máy móc, thiết bị đi kèm các đối tượng nêu trên | | □ |
| Chuyển giao quyền đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp:  - Số văn bằng bảo hộ hoặc số đơn đăng ký đối tượng sở hữu công nghiệp (trường hợp chưa được cấp văn bằng bảo hộ):... (số, ngày cấp, ngày gia hạn);  - Số giấy chứng nhận chuyển giao quyền sở hữu/quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:... (số, ngày cấp, ngày gia hạn). | Sáng chế | □ |
| Giải pháp hữu ích | □ |
| Kiểu dáng công nghiệp | □ |

6. Phạm vi quyền chuyển giao công nghệ:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chuyển nhượng quyền sở hữu công nghệ | | □ |
| Chuyển giao quyền sử dụng công nghệ | Được quyền chuyển giao tiếp quyền sử dụng công nghệ cho tổ chức, cá nhân khác | □ |
| Không được quyền chuyển giao tiếp quyền sử dụng công nghệ | □ |
| Chuyển giao độc quyền sử dụng công nghệ | □ |
| Chuyển giao không độc quyền sử dụng công nghệ | □ |

7. Phương thức chuyển giao công nghệ:

|  |  |
| --- | --- |
| Chuyển giao tài liệu về công nghệ | □ |
| Đào tạo | □ |
| Cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật | □ |
| Chuyển giao máy móc, thiết bị đi kèm đối tượng công nghệ và theo các phương thức: Chuyển giao tài liệu về công nghệ; đào tạo; cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật. | □ |
| Phương thức chuyển giao khác *(ghi tên phương thức khác nếu có)* | □ |

8. Giải trình sự phù hợp Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và mức độ tin cậy của công nghệ chuyển giao.

|  |
| --- |
| a) Đặc điểm của công nghệ chuyển giao:  - Nêu rõ công nghệ của dự án là công nghệ nào thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao;  - Tóm tắt quy trình công nghệ, đặc điểm nổi bật của công nghệ;  - Sự hoàn thiện của công nghệ; mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ; tính mới của công nghệ; tính thích hợp của công nghệ;  - Các phương án lựa chọn công nghệ; phân tích, so sánh ưu nhược điểm của các phương án công nghệ; tính hoàn thiện của công nghệ đã lựa chọn.  b) Máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:  - Xuất xứ, nhà sản xuất, năm sản xuất, tiêu chuẩn sản xuất của máy móc, thiết bị;  - Danh mục máy móc, thiết bị của dây chuyền công nghệ sản xuất.  c) Sản phẩm của công nghệ chuyển giao:  - Tên sản phẩm, quy mô sản lượng (năng suất);  - Chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn.  d) Nguồn cung ứng nguyên vật liệu, linh kiện cho dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:  - Tính chủ động của nguồn cung ứng nguyên, vật liệu, linh kiện cho dây chuyền công nghệ sản xuất;  - Khả năng sử dụng nguyên, vật liệu, linh kiện, sản xuất trong nước.  đ) Lao động và đào tạo lao động vận hành dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:  - Yêu cầu về lao động (số lượng, trình độ), khả năng cung ứng;  - Yêu cầu đào tạo, huấn luyện (trong và ngoài nước).  e) Hệ thống quản lý chất lượng của dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao đạt tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), chứng chỉ ISO 9001, HACCP, CMM, GMP,... hoặc chứng chỉ, chứng nhận có giá trị tương đương TCVN hoặc quốc tế.  g) Việc tuân thủ các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường của dây chuyền công nghệ sản xuất sử dụng công nghệ chuyển giao:  - Các giải pháp về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh công nghiệp;  - Các giải pháp về tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu, vật tư tiêu hao...;  - Các yếu tố ảnh hưởng đối với môi trường, nguy cơ tiềm ẩn sự cố môi trường; các giải pháp công nghệ xử lý môi trường (trường hợp chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam thì áp dụng tiêu chuẩn của tổ chức quốc tế chuyên ngành).  h) Những vấn đề khác có liên quan (nếu có):  - Sự phù hợp của dây chuyền công nghệ đối với địa điểm thực hiện;  - Hiệu quả kinh tế - xã hội: tạo ra ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường hoặc thị trường mới, tạo việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ dự án,......; nâng cao trình độ công nghệ, góp phần đổi mới công nghệ,... đối với địa phương, ngành. |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…….., ngày ... tháng ... năm 20....* **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO HOẶC BÊN NHẬN** *Ký tên, đóng dấu (nếu có)* |